

Số: 5478140

Giá niêm yết:

KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:

Kích thước tổng thể (mm)
Chiều dài cơ sở (mm)
Khoảng sáng gầm xe (mm)
Số chỗ ngồi

DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:

Loại động cơ
Công suất cực đại (hp @ rpm)
Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)
Hộp số
Thông số lốp xe
Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km)
Trang bị khác

NGOẠI THẤT:

Cụm đèn trước
Đèn ban ngày LED
Cụm đèn sau
Trang bị khác

NỘI THẤT - TIỆN NGHI:

Ghế người lái chỉnh điện
Ghế hành khách phía trước chỉnh điện
Màn hình đồng hồ đa thông tin
Màn hình giải trí trung tâm
Kết nối Apple Carplay/Android Auto
Hệ thống điều hòa tự động
Số vùng khí hậu điều hòa
Lấy chuyển số
Sạc không dây Qi

Trang bị khác

AN TOÀN:

Số túi khí
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe
Hệ thống cảnh báo điểm mù
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi
Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường
Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động
Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng
Khác

PEUGEOT 5008 PREMIUM ALL-NEW

1.379.000.000đ

4.790 x 1.895 x 1.735
2.900
204
7

1.6L Turbo Puretech
180 hp @ 5.500 rpm
300 Nm @ 2.000 rpm
Tự động 6 cấp
Mâm hợp kim 19-inch kiểu Breda
9,12 L/100 km
Màn hình phím chức năng i-Toggles

LED
LED mô phỏng móng vuốt sư tử
Màn hình phím chức năng i-Toggles

Cụm màn hình cong panoramic 21-inch
Cụm màn hình cong panoramic 21-inch
Không dây
3 vùng độc lập
Cần số dạng lấy e-Toggle

Màn hình phím chức năng i-Toggles

06
Phía trước và sau

Nhận diện biển báo tốc độ

Mazda MX-5 ST Mui mềm AT

1.339.000.000đ

3,915 x 1,735 x 1,240
2,310
135
2

Skyactiv-G 2.0L
181/ 7000
205/ 4000
Tự động 6AT
205/45 R17

LED Projector
LED

4.6
8.8
● (Apple Carplay không dây)
1

Gương chiếu hậu bên trong chống chói tự động tràn viền

4 túi khí
Sau

● (Trước và Sau)

Cảnh báo người lái nghỉ ngơi DAA